

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Viễn, ngày 02 tháng 3 năm 2018.

Số: 01/2018/QĐDS – ST

V/V “Tuyên bố một ng- ời mất tích”

NHÂN DANH
NHÀ QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GV

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Trần Thị Phi** – Thẩm phán.

Thị ký phiên họp: Ông **Hứa Công Nguyên** – Thị ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GV tham gia phiên họp: ông **Lê Huy Nam** - Kiểm sát viên .

Trong ngày 02/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2017/ TLST – DS ngày 09 tháng 10 năm 2017, về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2018/MPH-DS ngày 21 tháng 02 năm 2018:

Ng- ời yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Bùi Huy H**, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn P, xã G, huyện G, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt)

Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1986.

Nơi c- trú cuối cùng: Thôn P, xã G, huyện G, tỉnh N. (vắng mặt).

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, về việc đề nghị tuyên bố một ng- ời mất tích ngày 08/9/2017 và các bản tự khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, ng- ời yêu cầu là anh **Bùi Huy H** trình bày giữa chị **Phạm Thị H** và anh **Bùi Huy H** có đăng ký kết hôn ngày 02/11/2005 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh N, sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, vợ chồng anh H, chị H ở chung cùng nhà với bố, mẹ anh H đ- ọc khoảng hai tháng. Đột nhiên đến tháng 1/2006, chị **Phạm Thị H** đã bỏ nhà đi đâu không rõ, không liên lạc gì về với gia đình, từ đó đến nay bản thân anh **Hợp** và gia đình không biết tin tức gì về chị H, mặc dù gia đình đã áp dụng nhiều biện

pháp để tìm kiếm, xong vẫn không có kết quả. Anh Bùi Huy H đã viết đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện G tuyên bố vợ anh là chị Phạm Thị H mất tích.

Về quan hệ con chung anh H trình bày: Vợ chồng anh không có con chung, anh H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Anh Bùi Huy H trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp hôm nay, Anh Bùi Huy H vẫn giữ nguyên ý kiến của mình yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn tuyên bố chị Phạm Thị H mất tích. Về quan hệ con chung, tài sản chung, công nợ chung anh H không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GV tham gia phiên họp giải quyết vụ việc dân sự đã nêu quan điểm, Tòa án đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và đề nghị áp dụng các Điều 149, 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Điều 68 Bộ luật Dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Bùi Huy H, tuyên bố chị Phạm Thị H mất tích và anh Bùi Huy H phải nộp lệ phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã- ợc thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện GV, tỉnh N nhận định.

Quan hệ hôn nhân của anh Bùi Huy H và chị Phạm Thị H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện G, tỉnh N vào ngày 02/11/2005. Đây là hôn nhân hợp pháp, đã- ợc pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn anh H và chị H về chung sống cùng nhà bố mẹ anh H đã- ợc một thời gian ngắn khoảng 2 tháng. Trong quá trình sống chung vợ chồng không có mâu thuẫn. Chị H bỏ nhà đi biệt tích từ tháng 1/2006 đến nay, không có tin tức gì về việc còn sống hay đã chết. Bản thân anh H và gia đình đã nhiều lần đi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Chính quyền xã G, huyện G, tỉnh N nơi cư trú cuối cùng trước khi chị H bỏ đi xác nhận, từ tháng 1 năm 2006 đến nay, chị Phạm Thị H không có mặt tại địa phương, chính quyền xã cũng không biết chị H làm gì và ở đâu, trước khi chị H bỏ đi cũng không xin tạm vắng với chính quyền địa phương. Đồng thời, Công an xã Thanh Ng, huyện Thanh L, tỉnh HN là nơi chị Phạm Thị H đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi kết hôn với anh H cung cấp “ Từ năm 2006 đến nay chị Phạm Thị H không cư trú ở địa bàn xã Thanh Ng, huyện Thanh L; từ năm 2006 đến nay chị Phạm Thị H không còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Thanh Ng, huyện Thanh L, tỉnh HN. Vì theo hồ sơ đề án 725 về rà soát hộ tịch hộ khẩu trên địa bàn tỉnh HN thì hiện nay xã không còn quản lý nhân khẩu của chị Phạm Thị H. Không có việc chuyển hộ khẩu của chị Phạm Thị H đến địa phương nào khác. Vì theo đề án 725 việc rà

soát hộ tịch hộ khẩu để quản lý thì chị Phạm Thị H không có tên trên hồ sơ do Công an xã Thanh Ng quản lý. Từ tháng 1/2006 đến nay, anh H và gia đình cũng đã đến liên hệ với Công an xã Thanh Ng, huyện Thanh L, tỉnh HN để tìm kiếm thông tin liên quan đến chị Phạm Thị H nh-ng Công an xã Thanh Ng, huyện Thanh L, tỉnh HN cũng không xác định đ-ợc hiện nay chị Phạm Thị H đang làm gì, ở đâu. Căn cứ vào đơn yêu cầu xin tuyên bố một ng-ời mất tích của anh Bùi Huy H và căn cứ các Điều 384, 385 và Điều 388 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện GV đã ra thông báo tìm kiếm ng-ời bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 03/2017/TBTKMT ngày 13/10/2017, nhấn tìm chị Phạm Thị H trên các ph-ơng tiện thông tin đại chúng, anh Bùi Huy H đã làm đầy đủ thủ tục thông báo, nhấn tìm trên Đài tiếng nói Việt Nam trong 03 ngày liên tiếp, từ ngày 27, 28 và 29 tháng 10 năm 2017 và nhấn tìm chị Phạm Thị H trên Báo Công Lý 03 số báo liên tiếp 84, 85, 86 ra vào các ngày 20, 25, 27 tháng 10 năm 2017, đăng thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh NB. Đến nay thời hạn thông báo tìm kiếm ng-ời vắng mặt đã trên 4 tháng kể từ ngày đăng thông tin tìm kiếm lần đầu tiên, nh-ng vẫn không có tin tức gì về chị Phạm Thị H. Nh- vậy cần xác định chị Phạm Thị H đã biệt tích từ tháng 1/2006 đến nay, thời gian đã trên hai năm, việc anh Bùi Huy H có đơn yêu cầu xin tuyên bố một ng-ời mất tích đối với chị Phạm Thị H là có căn cứ, hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Về con chung và quan hệ tài sản chung: Anh H không yêu cầu giải quyết về quan hệ con chung và tài sản chung. Do đó, Tòa án không xem xét giải quyết về quan hệ con chung và tài sản chung.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Dân sự, các Điều 149, 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban th-ởng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án .

1. Tuyên bố chị Phạm Thị H, sinh năm 1986, nơi c- trú cuối cùng thôn P, xã G, huyện G, tỉnh N mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Anh Bùi Huy H phải nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đ-ợc khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Viễn theo biên lai thu số AA/2010/04069 ngày 09 tháng 10 năm 2017.

3. Anh Bùi Huy H có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định. Viện kiểm sát các cấp có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nơi nhận

THẨM PHÁN

- VKSND huyện G;
- Tòa án ND tỉnh N;
- Chi cục Thi hành án GV;
- Đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ, VP.